**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN PHÙ CÁT**
**TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07/7/2023
*V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÁT, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Tấn Đạt.

+ Bà Nguyễn Thị Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Đặng Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thiện – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 131/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023 về: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Mỹ L, SN: 2001
  Trú tại: thôn P, xã C, huyện P, tỉnh B

- Bị đơn: Anh Nguyễn An H, SN: 1997
  Trú tại: thôn H, xã C, huyện P, tỉnh B

*(Chị L có mặt, anh H vắng mặt không có lý do)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Trong đơn khởi kiện xin ly hôn, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn chị Võ Thị Mỹ L trình bày:*

Chị với anh Nguyễn An H tự nguyện đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện P ngày 11/9/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do anh H chơi bời bài bạc dẫn đến nợ nần, không chăm lo cho gia đình, bỏ mặc vợ con. Từ năm 2021 vợ chồng chị sống ly thân cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị nhận thấy vợ chồng mâu thuẫn nghiêm trọng, vợ chồng sống không hạnh phúc nhưng không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn An H.

Chị với anh Nguyễn An H có 01 người con chung tên là Nguyễn An P, sinh ngày 22/12/2019. Hiện tại sức khỏe cháu P phát triển bình thường và đang ở với chị từ khi vợ chồng sống ly thân. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn thì khi ly hôn chị xin nhận nuôi cháu P. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*- Bị đơn anh Nguyễn An H mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.*

*- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát tại phiên tòa:*

Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của chị L kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, bị đơn anh Nguyễn An H vắng mặt nên chưa chấp hành nghiêm quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị L được ly hôn anh H, giao con chung là cháu Nguyễn An P, sinh ngày 22/12/2019 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung các đương sự không tranh chấp nên không xem xét.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Chị Võ Thị Mỹ L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn An H. Đây là tranh chấp về Hôn nhân – Gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Cát quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên yêu cầu khởi kiện của chị L được Tòa án chấp nhận.

Bị đơn anh Nguyễn An H mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để trình bày lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tham dự phiên tòa nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án và tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

[2.1]. Chị Võ Thị Mỹ L với anh Nguyễn An H tự nguyện đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện P ngày 11/9/2019 nên quan hệ hôn nhân giữa chị L với anh H được pháp luật thừa nhận là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2.2]. Theo nguyên đơn chị Võ Thị Mỹ L trình bày:

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do anh H chơi bời bài bạc dẫn đến nợ nần, không chăm lo cho gia đình, bỏ mặc vợ con. Từ năm 2021 vợ chồng chị sống ly thân cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị nhận thấy vợ chồng mâu thuẫn nghiêm trọng, vợ chồng sống không hạnh phúc nhưng không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn An H.

[2.3]. Xét yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Mỹ L, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đã là vợ chồng, lẽ ra chị Võ Thị Mỹ L với anh Nguyễn An H phải có nghĩa vụ quan tâm, thương yêu, chăm sóc lẫn nhau, phải cùng có trách nhiệm với nhau trong cuộc sống hôn. Tuy nhiên, anh H ham chơi bời, không chăm lo cho gia đình vợ con nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Từ năm 2021 vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai nhưng các bên không thể hàn gắn tình cảm để chung sống hạnh phúc nên chị L yêu cầu giải quyết ly hôn anh H. Đối với bị đơn anh Nguyễn An H nhiều lần Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án tham gia giải quyết vụ án nhưng anh H đều vắng mặt. Tuy nhiên, qua kết quả xác minh ông Nguyễn An H là cha ruột của anh H thì được biết anh Huấn hiện nay đang cư trú sinh sống cùng với gia đình của ông tại thôn H, xã C, huyện P, tỉnh B, gia đình cũng xác định vợ chồng chị L, anh H phát sinh mâu thuẫn nên sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Việc anh H không chấp hành sự triệu tập của Tòa án nên phải chịu hậu quả pháp lý từ việc không chấp hành sự triệu tập. Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ để xác định quan hệ hôn nhân giữa chị L với anh H đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, việc chị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn An H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình – 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L.

[2.4]. Về con chung:

Chị Võ Thị Mỹ L với anh Nguyễn An H có 01 người con chung tên là Nguyễn An P, sinh ngày 22/12/2019. Hiện tại sức khỏe cháu P phát triển bình thường và đang ở với chị L. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn thì khi ly hôn chị L xin nhận nuôi cháu P. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét yêu cầu xin nuôi con của chị L, Hội đồng xét xử thấy rằng: việc giao con chưa thành niên cho cha hoặc mẹ trực tiếp nuôi dưỡng phải xuất phát từ việc xem xét hoàn cảnh và điều kiện thực tế của người được trực tiếp nuôi con phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con để con được phát triển bình thường. Cháu P hiện tại đang ở với chị L, quen với lối sống và sinh hoạt tại gia đình chị L. Do đó, Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn An P, sinh ngày 22/12/2019 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị L không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.5]. Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí DSST: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV, chị Võ Thị Mỹ L phải chịu án phí ly hôn.

[4]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát tại phiên tòa là phù hợp, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Mỹ L về việc yêu cầu ly hôn anh Nguyễn An H.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Mỹ L được ly hôn anh Nguyễn An H.

1.2. Về quan hệ con chung: Giao cho chị Võ Thị Mỹ L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn An P, sinh ngày 22/12/2019. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi

con đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

*Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.*

1.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Án phí ly hôn: Chị Võ Thị Mỹ L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Tuy nhiên, chị L đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 00.... ngày .... tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, nay được khấu trừ.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt, thời hạn trên được tính kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Bình Định;*
- *VKSND huyện Phù Cát (02b);*
- *Chi cục THA DS huyện P;*
- *UBND xã C, H. P;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu án văn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đức Minh**